

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 21-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Văn Ninh;

Bà Nguyễn Thị Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phù Trung Tướng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/HSST-QĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Phí Đức T; tên gọi khác: Không, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1990, tại *, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số **, ngõ **, khối *, phường *, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phí Văn T1 và bà Vy Thị Thu H; có vợ Hoàng Bích D, sinh năm 1990 (đã ly hôn năm 2017); có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Theo Bản án số 30/2015/HSST ngày 22/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, theo Bản án số 22/2015/HSST ngày 16/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn không chấp nhận kháng cáo của bị hại, xử phạt Phí Đức T 06 tháng tù cho hưởng án treo. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/10/2022 đến nay, hiện tại ngoại. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Triệu Tiểu L; sinh năm 1992; địa chỉ: Số **, đường P, phường C, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

2. Anh Hoàng Văn C; sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

3. Ông Nông Văn K, sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

4. Ông Phạm Xuân V, sinh năm 1986, địa chỉ: B, Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Ông Phí Mạnh T, sinh năm 1986, địa chỉ: Số *, ngõ **, đường *, phường *, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1982. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 06/10/2022, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng đang làm nhiệm vụ tại khu vực bãi xe B có đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối tượng bỏ chạy và bị bắt giữ. Tại chỗ đối tượng khai nhận là Hoàng Văn C, trong ngày 06/10/2022 được ghi số lô, số đề và nhận cáp với Phí Đức T tại Ki ốt **, tổ công tác xác định còn có Nông Văn K và Phạm Xuân V cũng được mua số lô, số đề với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022. Quá trình làm việc Hoàng Văn C được mua với Phí Đức T tổng cộng 05 con lô 25,52, 35,53,94 mỗi lô 20 điểm, mỗi điểm lô giá 23.000 (hai mươi ba nghìn) đồng, tương ứng số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng và 05 con đề 25,52,35,53,94 mỗi con đề 11.000 (mười một nghìn) đồng, tổng số tiền 2.355.000 (hai triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn) đồng. Nông Văn K được mua với Phí Đức T tổng cộng 05 con lô 18,19,43,44,45, mỗi con lô 20 điểm lô có giá 23.000 (hai mươi ba nghìn) đồng, tương ứng số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn) đồng và 05 con đề 18,19,43,44,45, mỗi con đề 11.000 (mười một nghìn) đồng, tổng số tiền 2.355.000 (hai triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn) đồng. Phạm Xuân V được mua với Phí Đức T 1.000.000 (một triệu) đồng tiền đề. Sau khi K, C và V trả tiền cho Phí Đức T, thì T ghi cấp lô đề cho họ và giữ lại một bản in giấy than. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, C xem kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc thì trúng thưởng con lô 25, được số tiền 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng, nên quay lại Ki ốt số ** gặp T lấy tiền trúng thưởng, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phát hiện bắt giữ cùng K và V. Tổ công tác đưa các đối tượng về trụ sở Công an xã T, huyện Văn Lãng lập biên bản sự việc theo quy định, tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: Thu giữ của Phí Đức T 6.200.000 (sáu triệu hai trăm nghìn) đồng; 01 bút bi đã qua sử dụng; 03 tờ giấy màu hồng, có ghi các số lô, số đề Phí Đức T ghi cho Hoàng Văn C, Nông Văn K và Phạm Xuân V trong ngày

06/10/2022; thu giữ của Hoàng Văn C: 01 tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô, số đề Hoàng Văn C mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022; thu giữ của Nông Văn K: 01 tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô, số đề Nông Văn K mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022; thu giữ của Phạm Xuân V: 01 tờ giấy màu trắng, có ghi các số đề Phạm Xuân V mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022.

Tại kết luận giám định số 436/KL-KTHS, ngày 04/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 6.200.000 đồng được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Quá trình điều Phí Đức T khai nhận: Khoảng 15 giờ hàng ngày, Phí Đức T ngồi nhờ tại Ki ốt số **, bãi xe B thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn của Phạm Xuân V để ghi số lô, số đề cho khách đến ghi trực tiếp. Các loại hình số lô, số đề ghi cho khách gồm:

- Loại hình lô: Mỗi số lô là một số có 02 chữ số, số lô trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của 01 trong 27 giải thưởng Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm lô tương ứng với 23.000 đồng, người chơi thắng sẽ nhận được 80.000 đồng mỗi điểm lô.

- Loại hình đề: Mỗi số đề là một số có 02 chữ số, số đề trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của Giải đặc biệt Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm đề có giá 1.000 đồng, trúng thưởng được 70.000 đồng.

- Loại hình lô xiên: Mỗi số lô xiên (xiên 2, xiên 3, xiên 4) là những cặp số có 02, 03, 04 con số, số lô xiên trúng thưởng là bộ số trùng với 02 số cuối của 02, 03, 04 trong 27 giải thưởng Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm lô xiên có giá là 1.000 đồng. Một điểm lô xiên 2 trúng thưởng sẽ nhận được 10.000 đồng. Một điểm lô xiên 3 trúng thưởng 40.000 đồng và một điểm lô xiên 4 trúng thưởng 100.000 đồng.

- Loại hình ba càng: Mỗi số ba càng là một số có 03 chữ số, số đề trúng thưởng là số trùng với 03 số cuối của Giải đặc biệt Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm ba càng giá 1.000 đồng, trúng thưởng sẽ nhận được 400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phí Đức T về tội: Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phí Đức T phạm tội: Đánh bạc. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phí Đức T mức án tù 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử

thách từ 18 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án, áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 6.200.000 đồng là tiền bán số lô, số đề mà có; tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 (một) chiếc bút bi; 03 (ba) tờ giấy màu hồng, có ghi các số lô, số đề Phí Đức T ghi cho Hoàng Văn C, Nông Văn K và Phạm Xuân V trong ngày 06/10/2022; 01 (một) tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô, số đề Hoàng Văn C mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022; 01 (một) tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô, số đề Nông Văn K mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022; 01 (một) tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô, số đề Phạm Xuân V mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022. Buộc bị cáo Phí Đức T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phí Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề tại bãi xe B, thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn cụ thể trong ngày 06/10/2022 bị cáo ghi số lô, số đề cho Hoàng Văn C 05 con lô 25,52, 35,53,94 và 05 con đề 25,52,35,53,94 được 2.355.000 (hai triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn) đồng; Nông Văn K 05 con lô 18,19,43,44,45 và 05 con đề 18,19,43,44,45, được 2.355.000 (hai triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn) đồng; Phạm Xuân V được mua với Phí Đức T 1.000.000 (một triệu) đồng tiền đề. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Văn C xem kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc thì trúng thưởng con lô 25, được số tiền 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng, Hoàng Văn C quay lại Ki ốt số ** gặp bị cáo Phí Đức T lấy tiền trúng thưởng, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt giữ. Xác định số tiền bị cáo đánh bạc ngày 06/10/2022 là 7.800.000 (bảy triệu tám trăm nghìn) đồng. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phí Đức T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, là nguyên nhân xảy ra nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng đã ly hôn, bị cáo đang nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục 02 con nhỏ đang tuổi ăn học, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ mới sinh năm 2016, bị cáo là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương; ủng hộ chương trình mẹ đỡ đầu cho cháu mồ côi cha, có xác nhận của phụ nữ phường, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có tiền án, theo Bản án số 30/2015/HSST ngày 22/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, theo Bản án số 22/2015/HSST ngày 16/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn không chấp nhận kháng cáo của bị hại, xử phạt Phí Đức T 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, đã được xóa án tích.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, nhưng cũng cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo đã bị kết án về tội Cố ý gây thương tích (đã được xóa án tích), xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tính chất chuyên nghiệp, bị cáo có nơi thường trú, cụ thể rõ ràng, tại địa phương chấp hành tốt các quy định của địa phương, tích cực ủng hộ chương trình mẹ đỡ đầu cho cháu mồ côi cha, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, cũng có thể cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt. Vì vậy, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo không đứng tên tài sản gì (thể hiện tại kết quả xác minh ngày 16/11/2022). Tuy vậy, nhưng cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với anh Hoàng Văn C, anh Nông Văn K, anh Phạm Xuân V, là người đã đánh bạc. Xét thấy hành vi của anh Hoàng Văn C, anh Nông Văn K, anh Phạm Xuân V chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bằng hình thức phạt tiền. Đối với anh Phí Mạnh T là anh trai của bị cáo, cho bị cáo mượn điện thoại, nhưng anh Phí Mạnh T không biết bị cáo ghi số lô, số đề; anh Triệu Tiểu L đi cùng bị cáo lên cửa khẩu T, ngồi uống nước tại ki ốt số **, nhưng không được hưởng lợi gì từ việc bị cáo ghi số lô, số đề, nên không liên quan. Đối với anh Phạm Xuân V đứng tên kinh doanh ki ốt số **, Phí Đức T ghi số lô, số đề trái phép tại ki ốt số **, bị cáo không hỏi ý kiến anh V và anh V cũng không được hưởng lợi gì từ việc bị cáo ghi số lô, số đề, nên chưa đủ căn cứ xử lý anh Phạm Xuân V về hành vi gá bạc.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc điện thoại Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phí Mạnh T (theo biên bản trả lại tài sản ngày 22/12/2022), nên không xem xét giải quyết; đối với số tiền 6.200.000 (sáu triệu hai trăm nghìn) đồng là tiền bán số lô, số đề, đã giám định, niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “SV Phí Đức T”, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với 01 chiếc bút bi, là vật không có giá trị, tịch thu tiêu hủy; đối với 03 (ba) tờ giấy màu hồng, có ghi các số lô, số đề Phí Đức T ghi cho Hoàng Văn C, Nông Văn K và Phạm Xuân V trong ngày 06/10/2022; 01 tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô, số đề Hoàng Văn C mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022; 01 tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô, số đề Nông Văn K mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022; 01 tờ giấy màu trắng, có ghi các số đề Phạm Xuân V mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022, là tài liệu chứng minh việc phạm tội, lưu trong hồ sơ vụ án; truy thu của bị cáo số tiền 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng, là tiền Hoàng Văn C trúng thưởng bị cáo chưa thanh toán.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65; Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phí Đức T phạm tội: Đánh bạc.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phí Đức T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phí Đức T cho Ủy ban nhân dân phường *, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Phí Đức T 10.000.000 (mười triệu) đồng, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 6.200.000 (sáu triệu hai trăm nghìn) đồng, niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “SV Phí Đức T”.

3.2. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc bút bi, mực màu đen, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bảo giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án ngày 04/01/2023).

3.3. Lưu trong hồ sơ vụ án gồm:

- 01 (một) tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô, số đề Hoàng Văn C mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022;

- 01 (một) tờ giấy màu trắng, có ghi các số lô, số đề Nông Văn K mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022;

- 01 (một) tờ giấy màu trắng, có ghi các số đề Phạm Xuân V mua với Phí Đức T trong ngày 06/10/2022.

- Truy thu của bị cáo Phí Đức T 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phí Đức T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi,

nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Bị cáo; Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- UBND P. *, TP Lạng Sơn;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Triệu Thị Máy